

Số: 182 /SKHCN-VP

Quảng Trị, ngày 22 tháng 3 năm 2022

V/v xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm  
thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW  
ngày 01/11/2012 của BCH Trung ương  
Đảng khóa XI

Kính gửi:

- Các Sở, Ban ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1100/UBND-KT ngày 18/3/2022 về việc tham mưu tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của BCH Trung ương Đảng khóa XI về **phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế**; Căn cứ Quyết định số 1583/QĐ-UBND ngày 03/9/2013 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của BTV Tỉnh ủy số 20-NQ/TU ngày 01/11/2012 về phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp CNH-HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế (gửi kèm); để có cơ sở xây dựng dự thảo Báo cáo tổng kết trình UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ kính đề nghị các đơn vị/địa phương báo cáo đánh giá kết quả sau 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của BCH Trung ương Đảng khóa XI của ngành, địa phương mình (có đề cương gợi ý gửi kèm).

Báo cáo của các đơn vị, địa phương xin gửi về Sở Khoa học và Công nghệ trước **ngày 04/4/2022** (bản mềm xin gửi theo địa chỉ [homyanh@quangtri.gov.vn](mailto:homyanh@quangtri.gov.vn)) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh đúng tiến độ.

Sở Khoa học và Công nghệ rất mong sự quan tâm, phối hợp của các đơn vị/địa phương./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, VT.

**KT.GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hữu Thắng**

## **ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của BCH Trung ương Đảng khóa XI về phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế**  
(Kèm theo Công văn số 182/SKHCN-VP ngày 22/3/2022 của Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị)

**I. Đánh giá tình hình phổ biến, quán triệt, việc thể chế hóa các nội dung Nghị quyết số 20-NQ/TW; công tác kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết Nghị quyết số 20-NQ/TW và thực hiện Kết luận 50-KL/TW; công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền với việc thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kết luận 50-KL/TW; nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò của khoa học và công nghệ.**

1. Tình hình phổ biến, quán triệt, việc thể chế hóa các nội dung Nghị quyết số 20-NQ/TW

2. Công tác kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết Nghị quyết số 20-NQ/TW và thực hiện Kết luận 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

3. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền với việc thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kết luận 50-KL/TW.

4. Đánh giá về nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò của khoa học và công nghệ.

**II. Đánh giá việc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động, đề án của Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương.**

**III. Đánh giá những kết quả đạt được theo mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kết luận 50-KL/TW đã đề ra**

1. Đánh giá những kết quả đạt được theo các mục tiêu đã được đề ra trong Nghị quyết số 20-NQ/TW, cụ thể:

- Về phát triển đồng bộ các lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật và công nghệ;

- Về đóng góp của KH&CN trong tăng trưởng kinh tế;

- Về đội ngũ cán bộ KH&CN (phát triển đội ngũ cán bộ KH&CN; phát triển các tổ chức, tập thể KH&CN mạnh, các nhà khoa học đầu ngành...).

- Về số lượng các công trình được công bố quốc tế và số lượng các sáng chế được bảo hộ trong nước và ngoài nước;
- Về phát triển các doanh nghiệp KH&CN;
- Về những khía cạnh chính trị, xã hội của việc ứng dụng và phát triển KH&CN.

2. Đánh giá những kết quả đạt được theo các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm của Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kết luận 50-KL/TW đã đề ra, tập trung đánh giá những nội dung sau :

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, giám sát của cấp ủy, chính quyền các cấp đối với sự nghiệp phát triển KH&CN.
- Việc đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ cơ chế quản lý, tổ chức, hoạt động KH&CN ;
- Việc triển khai các định hướng nhiệm vụ KH&CN chủ yếu ;
- Về phát huy và tăng cường tiềm lực KH&CN quốc gia ;
- Về phát triển thị trường KH&CN ;
- Về hợp tác và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực KH&CN.

#### **IV. Xác định những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW**

##### **V. Đánh giá chung**

Qua quá trình tổng kết, khái quát những kết quả quan trọng đã đạt được theo các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp; đồng thời nêu rõ các tồn tại, hạn chế về phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, trên cơ sở đó đề xuất những nội dung mới.

#### **VI. Đề xuất quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển KH&CN từ nay đến năm 2030, định hướng đến năm 2045**

1. Nghiên cứu cơ sở lý luận, tổng kết thực tiễn, dự báo tình hình trong nước và quốc tế, làm rõ cơ sở đề xuất quan điểm, mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển KH&CN cho từng thời kỳ từ nay đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

2. Trên cơ sở kế thừa và phát triển các quan điểm của Đảng, đề xuất, kiến nghị những nội dung mới về quan điểm, mục tiêu, cơ chế, chính sách, nhiệm vụ và giải pháp phát triển KH&CN cho từng giai đoạn theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

3. Kiến nghị ban hành văn bản mới của Đảng về tiếp tục phát triển KH&CN trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và hội nhập quốc tế.

## PHỤ LỤC BÁO CÁO

Trên cơ sở các nội dung báo cáo, xây dựng các phụ lục tương ứng kèm theo.

- Phụ lục 1: Hệ thống văn bản đã ban hành triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kết luận 50-KL/TW.

STT	Tên văn bản	Ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Cấp ban hành

- Phụ lục 2: Thống kê về nhân lực KH&CN giai đoạn 2012-2021.

Học vị, học hàm	Số lượng	Trong đó: Nữ
Giáo sư		
Phó giáo sư		
Tiến sĩ		
Thạc sĩ		
Đại học		
Cao đẳng		

- Phụ lục 3: Danh mục các Chương trình KH&CN cấp quốc gia giai đoạn 2012-2021 và các kết quả nổi bật.

STT	Tên chương trình	Kết quả nổi bật	Kinh phí thực hiện

- Phụ lục 4: Đầu tư cho phát triển KH&CN (từ nguồn ngân sách nhà nước và xã hội hóa) giai đoạn 2012-2021

Nguồn cấp kinh phí	Kinh phí
<b>1. Ngân sách nhà nước</b>	
1.1 Ngân sách trung ương	
1.2 Ngân sách địa phương	
<b>2. Ngoài ngân sách nhà nước</b>	
2.1. Từ nguồn doanh nghiệp	
2.2. Từ nguồn tự có	
2.3. Từ nguồn khác	

<b>3. Nước ngoài</b>	
<b>Tổng số</b>	

**- Phụ lục 5: Số lượng phòng thí nghiệm, trạm, trại thực nghiệm của đơn vị**

<b>Loại hình</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Trong đó số đạt chuẩn quốc tế, quốc gia</b>
Phòng thí nghiệm		
Trạm, trại thực nghiệm		

**- Phụ lục 6: Thống kê các đề tài, đề án nghiên cứu KH&CN, các nhiệm vụ KH&CN có kết quả nổi bật mang tính đột phá trong ứng dụng và phát triển KH&CN.**

<b>STT</b>	<b>Tên đề tài, đề án</b>	<b>Kết quả nổi bật</b>	<b>Kinh phí thực hiện</b>